

SỬ DỤNG DẠY HỌC NÊU VẤN ĐỀ TRONG CHƯƠNG TRÌNH LỊCH SỬ LỚP 4 Ở TIỂU HỌC

Lê Thuý Mai

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Sử dụng dạy học nêu vấn đề trong giờ học Lịch sử là việc làm quen thuộc đối với nhiều giáo viên, nhưng sử dụng hiệu quả phương pháp này góp phần gây hứng thú, phát huy tính tích cực nhận thức của học sinh là vấn đề không đơn giản. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của việc nâng cao chất lượng dạy học nói chung và chương trình Lịch sử lớp 4 ở Tiểu học nói riêng, việc sử dụng hiệu quả phương pháp dạy học nêu vấn đề trong dạy học Lịch sử trở nên cần thiết. Bài viết xin chia sẻ một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề trong dạy học Lịch sử lớp 4 ở Tiểu học.

Từ khóa: Dạy học nêu vấn đề, lịch sử, lớp 4, nâng cao chất lượng dạy học, Tiểu học.

Nhận bài ngày 13.5.2021; gửi phản biện, chỉnh sửa và duyệt đăng ngày 21.7.2021

Liên hệ tác giả: Lê Thuý Mai; Email: ltmai@daihocthudo.edu.vn

1. MỞ ĐẦU

Với tư cách là một môn khoa học, Lịch sử có vai trò quan trọng trong việc giáo dục nhân cách học sinh. Lịch sử chính là thầy dạy của cuộc sống, là tấm gương soi của muôn đời, giúp học sinh có ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa và kế tục sự nghiệp cách mạng của dân tộc trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Tuy nhiên, do bản chất của môn học này gắn liền với các mốc thời gian trong quá khứ nên việc làm nó sống lại trong nhận thức cũng như để các nhân vật, sự kiện hiện lên một cách chân thực, sinh động đối với học sinh Tiểu học là điều không đơn giản. Bên cạnh đó, thời lượng dành cho môn học này còn ít, kết hợp với việc dạy học theo lối “thầy đọc trò chép” cũng làm học sinh nhàm chán, không muốn học.

Việc nêu vấn đề trong tiết dạy Lịch sử là điều không mới đối với một giáo viên, nhưng việc nâng nó lên thành một kỹ năng và gây hứng thú cho học sinh trong quá trình học là một vấn đề không đơn giản. Thực tiễn dạy học ở Tiểu học hiện nay cho thấy, đa số giáo viên còn gặp khó khăn trong quá trình dạy học môn Lịch sử. Nhiều giáo viên chưa nhận thức đúng đắn về hiệu quả của việc sử dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề, chưa nắm được quy trình sử dụng dạy học nêu vấn đề nên chất lượng môn học này còn thấp. Về phía học sinh, các em không thích học môn Lịch sử vì cho rằng đó là môn phụ, không quan trọng lại có quá nhiều mốc thời gian và sự kiện khô khan, khó nhớ. Vì vậy, các em không hứng thú

trong học tập môn này, hoặc chỉ học qua loa, đối phó. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của việc nâng cao chất lượng dạy - học nói chung và chương trình Lịch sử lớp 4 ở Tiểu học nói riêng, việc sử dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề trong dạy học Lịch sử trở nên cần thiết. Bài viết xin chia sẻ một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề trong dạy học Lịch sử lớp 4 ở Tiểu học.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát chung về dạy học nêu vấn đề

Dạy học nêu vấn đề xuất phát từ thuật ngữ “*Oristic*” có nghĩa là phát kiến, tìm tòi. Dạy học nêu vấn đề còn được gọi dưới nhiều tên gọi khác như: dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề, dạy học giải quyết vấn đề,...

Tác giả V.Ôkôn cho rằng: “*Dạy học nêu vấn đề là toàn bộ các hành động như tổ chức các tình huống có vấn đề, biểu đạt (nêu ra) các vấn đề, chú ý giúp đỡ cho học sinh những điều cần thiết để giải quyết vấn đề, kiểm tra các cách giải quyết đó và cuối cùng lãnh đạo quá trình hệ thống hóa và củng cố các kiến thức đã tiếp thu được*” [6, tr.103]. Phát biểu này giúp hình dung được quá trình dạy học nêu vấn đề và thấy được yếu tố then chốt của phương pháp dạy học này chính là tình huống có vấn đề.

Theo tác giả Lecne: “*Trong quá trình học sinh giải quyết một cách sáng tạo các vấn đề và bài toán có vấn đề trong một hệ thống nhất định thì diễn ra sự lĩnh hội sáng tạo các tri thức và kỹ năng, sự nắm kinh nghiệm hoạt động sáng tạo mà xã hội tích lũy được, sự hình thành nhân cách có tính tích cực công dân, có trình độ phát triển cao và có ý thức tự giác của xã hội xã hội chủ nghĩa*” [1, tr.81]. Ở đây, Lecne giải thích thêm kết quả cơ bản và mục đích chính của dạy học nêu vấn đề, nhấn mạnh vai trò phát triển tiềm lực sáng tạo của phương pháp dạy học này. Trong giáo trình “*Phương pháp dạy học Lịch sử, tập 1*”, tác giả Phan Ngọc Liên đã khẳng định: dạy học nêu vấn đề là một trong những con đường khắc phục tình trạng nhồi nhét kiến thức, phát huy tính độc lập, tư duy nhận thức của học sinh. Tác giả cho rằng “*dạy học nêu vấn đề không phải là phương pháp dạy học cụ thể mà là nguyên tắc chỉ đạo việc tiến hành nhiều phương pháp dạy học, được vận dụng trong tất cả các khâu của giờ học và là một kiểu dạy học*” [2, tr.261].

Như vậy, có rất nhiều cách lý giải khác nhau về dạy học nêu vấn đề. Nhưng bản chất của phương pháp dạy học này chính là tạo nên vấn đề hay tình huống có vấn đề, sao cho tình huống đó kích thích được thắc mắc, gây hứng thú tìm hiểu, rèn luyện tính tích cực tư duy cho HS, cũng như điều khiển hoạt động học giúp HS ý thức được vấn đề học tập và tìm cách giải quyết vấn đề đó.

2.2. Ý nghĩa của sử dụng dạy học nêu vấn đề trong chương trình Lịch sử lớp 4 ở Tiểu học

Một trong các phương pháp góp phần phát huy tính tích cực, chủ động, năng lực tư duy sáng tạo của học sinh trong dạy học lịch sử ở Tiểu học là dạy học nêu vấn đề. Để phát huy ưu điểm của phương pháp này, đòi hỏi giáo viên phải tạo được tình huống có vấn đề và hướng dẫn học sinh giải quyết vấn đề. “*Tình huống có vấn đề*” là thời điểm thể hiện mâu

thuần trong nhận thức của học sinh để nhận ra điều mình chưa biết, mà chưa giải quyết được. Tình huống này buộc học sinh phải quyết tâm tìm hiểu, chứ không khoanh tay khuất phục. Song, không phải điều không biết nào được đặt ra cũng tạo được tình huống có vấn đề, mà chỉ khi nào những điều học sinh nhận thấy không thể không biết, không thể không tìm hiểu để nhận thức đúng, sâu sắc vấn đề đặt ra, nhằm vào việc học tập. Việc giải quyết vấn đề là tiến hành tìm hiểu, làm sáng tỏ những điều chưa biết để biết [2; tr.187].

Khi hướng dẫn trình bày cho học sinh nắm kiến thức cơ bản, giáo viên cần chú ý đến “nhu cầu tư duy” của học sinh. Trong trường hợp này, ở học sinh sẽ xuất hiện những thắc mắc, những vấn đề đặt ra để giải quyết. Các nhà giáo dục gọi trường hợp này là tình huống có vấn đề. Trong dạy học, giáo viên luôn chú trọng kêu gọi học sinh đặt vấn đề để tìm hiểu, không dừng lại ở việc tiếp thu thụ động. Đặt câu hỏi nêu ra điều mình chưa biết là một yếu tố quan trọng để học tập thông minh, chủ động. Vấn đề đặt ra là phải nhằm vào bản chất, những điều quan trọng để hiểu sự kiện, chứ không phải những chi tiết vụn vặt, hình thức bên ngoài. Giáo viên hướng dẫn học sinh giải quyết vấn đề thông qua việc khai thác sách giáo khoa, sử dụng đồ dùng trực quan, tư liệu thành văn,... sau đó tiếp thu và củng cố kiến thức mới.

Khi đã hình thành tình huống có vấn đề thì lúc bấy giờ việc dạy học nêu vấn đề sẽ mang lại hiệu quả cao trong việc phát triển tư duy, trí tuệ của học sinh. Do đó, việc giải quyết vấn đề nâng lên một cách rõ rệt sức mạnh giáo dục và khả năng phát triển tư duy trong dạy học lịch sử. Học sinh tự mình nắm kiến thức, tự mình rút ra kết luận sau khi đã suy nghĩ kỹ. Những kết luận này là phản ánh những quan điểm riêng, có căn cứ khoa học, do các em nhận thức được. Học sinh chỉ học tập tốt, có kết quả khi các em phát hiện ra vấn đề và tìm cách giải quyết vấn đề [2; tr.192]. Theo N.G. Đairi, giờ học nêu vấn đề là trong giờ học đó, trên cơ sở nghiên cứu tài liệu mới, học sinh phải tự lập giải quyết một vấn đề nào đó (hoặc nhiều vấn đề). Những vấn đề này đã được khoa học giải quyết nhưng học sinh phải có nhiệm vụ “khám phá” lại [3; tr.62].

Như vậy, có thể thấy, dạy học nêu vấn đề có ý nghĩa đặc biệt đối với việc hình thành kiến thức trên cơ sở hoạt động tư duy độc lập của học sinh. Cách dạy học này giúp học sinh tiếp thu bài học Lịch sử một cách chủ động, hào hứng. Dạy học nêu vấn đề giúp rèn luyện tư duy phê phán, tư duy sáng tạo cho học sinh. Trong quá trình phát hiện và giải quyết vấn đề, học sinh cần huy động vốn kiến thức và kinh nghiệm đã tích lũy, kết hợp các năng lực của bản thân, năng lực hợp tác, làm việc nhóm với bạn bè để tìm ra cách giải quyết vấn đề tối ưu nhất. Điều này góp phần kích thích sự tìm tòi của học sinh cũng như khả năng nhìn sự việc dưới nhiều góc độ khác nhau. Thông qua việc giải quyết vấn đề, học sinh sẽ thu nhận được một lượng kiến thức nhất định và những kỹ năng cần thiết để xử lý các tình huống tương tự trong cuộc sống.

2.3. Một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng dạy học nêu vấn đề trong chương trình Lịch sử lớp 4 ở Tiểu học

Với những ý nghĩa mà phương pháp dạy học nêu vấn đề mang lại trong dạy học Lịch sử, rất nhiều giáo viên đã sử dụng phương pháp này góp phần nâng cao hiệu quả giờ dạy.

Tuy nhiên, thực tế trong quá trình sử dụng dạy học nêu vấn đề, giáo viên vẫn còn gặp phải một số khó khăn như còn nhầm lẫn giữa dạy học nêu vấn đề với phương pháp hỏi đáp, hay để sử dụng dạy học nêu vấn đề cần đầu tư rất nhiều thời gian để đưa ra được các tình huống có vấn đề cũng như định hướng cách thức tổ chức giải quyết cho học sinh và lựa chọn phương án giải quyết tối ưu nhất,... Trong phạm vi bài viết này, tôi xin chia sẻ một số biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề trong dạy học Lịch sử lớp 4 ở Tiểu học.

2.3.1 Kết hợp dạy học nêu vấn đề với phương pháp quan sát

Phương pháp quan sát có ưu điểm làm cho tiết học thêm sinh động, hấp dẫn, phù hợp với đặc điểm tâm lý của học sinh Tiểu học. Thông qua phương pháp quan sát, những sự kiện lịch sử trừu tượng trở nên sống động và gần gũi với các em hơn. Kết hợp dạy học nêu vấn đề với phương pháp quan sát sẽ góp phần khơi gợi sự hứng thú, sự ham học hỏi và tiếp thu kiến thức một cách chủ động từ phía học sinh.

Trong quá trình kết hợp dạy học nêu vấn đề với phương pháp quan sát, chúng ta có thể tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Tổ chức cho học sinh quan sát.

Bước 2: Đặt vấn đề.

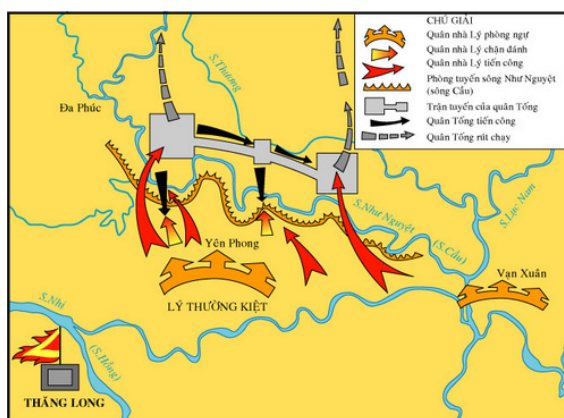
Bước 3: Tổ chức thảo luận để giải quyết vấn đề.

Bước 4: Báo cáo kết quả, kết luận.

VD: Khi dạy *Bài 11: “Cuộc kháng chiến chống quân Tống xâm lược lần thứ hai (1075 – 1077)”* (SGK Lịch sử và Địa lí lớp 4, tr.34 – 36):

Bước 1: Tổ chức cho học sinh quan sát

Khi cho học sinh (HS) tìm hiểu về diễn biến trận chiến trên sông Như Nguyệt, giáo viên (GV) có thể cho HS quan sát lược đồ *Trận chiến trên sông Như Nguyệt*, hướng dẫn HS đọc tên lược đồ, đọc bảng chú thích. Sau đó, GV hướng dẫn HS kết hợp đọc Sgk, quan sát lược đồ và đặt vấn đề.



Lược đồ trận chiến trên sông Như Nguyệt

Bước 2: Đặt vấn đề

GV nêu vấn đề: *Các con hãy tưởng tượng mình là Lý Thường Kiệt và phán đoán tại sao vị tướng này chọn sông Như Nguyệt là vị trí để xây dựng phòng tuyến?*

Với vấn đề đặt ra, GV có thể thu hút sự chú ý của HS vào tiết học, tạo được không khí hào hứng cho lớp vì kích thích trí tưởng tượng của HS khi được hóa thân thành một vị tướng trong lịch sử. Để giải quyết vấn đề này, HS cần tập trung suy nghĩ, kết hợp quan sát, phân tích, đánh giá về vị trí sông Như Nguyệt để đưa ra cách lí giải hợp lí nhất.

Bước 3: Tổ chức thảo luận để giải quyết vấn đề

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để giải quyết vấn đề. Trong quá trình quan sát các nhóm làm việc, nếu thấy nhiều HS cần hỗ trợ, GV có thể đưa ra câu hỏi gợi ý các nhóm: Để tiến vào kinh thành Thăng Long, quân Tống có thể đi qua những con đường nào? Đây là con đường thuận lợi nhất?... Sự hỗ trợ của GV có thể giúp HS thêm định hướng tốt hơn để giải quyết vấn đề đã đặt ra.

Bước 4: Báo cáo kết quả, kết luận

GV mời một số nhóm trình bày ý kiến. Sau đó GV nhận xét và rút ra kết luận: *Đây là khúc sông chặn tất cả mọi lối đi của quân giặc khi tiến vào thành Thăng Long. Để tiến đến kinh thành, quân Tống bắt buộc phải đi qua đây. Sông Như Nguyệt cũng là con đường thuận lợi nhất để tiến vào Thăng Long nên Lý Thường Kiệt đã quyết định xây dựng phòng tuyến ở đây.*

2.3.2 Kết hợp dạy học nêu vấn đề với phương pháp tranh luận

Tranh luận là phương pháp giúp HS có cơ hội trình bày ý kiến, quan điểm của mình, đồng thời biết lắng nghe ý kiến của các bạn trong lớp. Kết hợp dạy học nêu vấn đề với phương pháp tranh luận giúp HS có thêm kĩ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá về một vấn đề để đưa ra được những lí lẽ thuyết phục bảo vệ cho quan điểm của mình. Điều này không những góp phần hoàn thiện ngôn ngữ mà còn phát triển tư duy phản biện cũng như năng lực giao tiếp của HS. Khi kết hợp dạy học nêu vấn đề với phương pháp tranh luận, có thể tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Nêu vấn đề tranh luận.

Bước 2: Tổ chức cho HS tranh luận.

Bước 3: Nhận xét, kết luận vấn đề.

Ví dụ, khi dạy Bài 29: *Tổng kết (SGK Lịch sử và Địa lí lớp 4, tr 65-66)*, GV có thể đưa ra vấn đề để HS tranh luận: *Đánh giá về nhà Nguyễn, có ý kiến cho rằng, triều đại này là một bước lùi của Lịch sử, nhưng cũng có ý kiến cho rằng, triều đại này vừa có mặt tích cực, vừa có mặt hạn chế. Với những kiến thức đã học, con hãy đưa ra quan điểm của mình.*

Để giải quyết vấn đề này, HS cần huy động kiến thức đã học liên quan đến các triều đại phong kiến Việt Nam. Trên cơ sở hệ thống lại những thành tựu của mỗi triều đại, HS cần có cái nhìn so sánh, đánh giá để giải quyết vấn đề cũng như đưa ra những lập luận bảo vệ cho quan điểm của mình.

2.3.3 Kết hợp dạy học nêu vấn đề với trò chơi học tập

Trò chơi học tập là một hình thức tổ chức dạy học góp phần làm cho không khí lớp học trở nên sôi nổi nhưng mang tính chất nhẹ nhàng, thoải mái, phù hợp với đặc điểm tâm lí lứa tuổi Tiểu học “*học mà chơi, chơi mà học*”. Kết hợp dạy học nêu vấn đề với trò chơi học tập giúp HS tích cực tìm hiểu tri thức và hứng thú hơn trong học tập, góp phần nâng cao hiệu quả bài học lịch sử. Vì trò chơi học tập có thể tổ chức vào nhiều thời điểm, dưới nhiều cách thức khác nhau trong bài học, nên khi kết hợp dạy học nêu vấn đề với hình thức này, GV có thể linh hoạt đưa ra qui trình cho phù hợp với tiến trình bài học.

Ví dụ, khi dạy Bài 24: “*Nghĩa quân Tây Sơn tiến ra Thăng Long*” (SGK Lịch sử và Địa lí lớp 4, tr.59 – 60), GV có thể kết hợp dạy học nêu vấn đề với trò chơi học tập ở cuối tiết học vừa góp phần củng cố kiến thức, vừa đưa ra vấn đề để HS giải quyết:

Bước 1: Chuẩn bị trò chơi

- GV chuẩn bị hệ thống các câu hỏi sau:

1. Tây Sơn là vùng đất thuộc tỉnh nào?
2. Nghĩa quân Tây Sơn tiến ra Bắc vào khi nào?
3. Năm 1786, Nguyễn Huệ kéo quân ra Bắc để làm gì?
4. Từ khi phát cờ khởi nghĩa đến lúc làm chủ toàn bộ vùng đất Đàng Trong, lật đổ chúa Trịnh, nghĩa quân Tây Sơn mất bao nhiêu năm?
5. Chúa Trịnh và bầy tôi khi được tin nghĩa quân Tây Sơn tiến ra Bắc đã có thái độ như thế nào?
6. Sự việc nào cho thấy chúa Trịnh và bầy tôi rất chủ quan, coi thường lực lượng của nghĩa quân?
7. Khi nghĩa quân Tây Sơn tiến vào Thăng Long, quân Trịnh đã chống đỡ như thế nào?
8. Ý nghĩa cuộc tiến quân ra Thăng Long của Nguyễn Huệ?

* Hàng chữ từ khóa: *Anh hùng áo vải (12 chữ cái)*

Bước 2: GV phổ biến nội dung chơi, luật chơi

+ Mỗi tổ chia làm một đội. Các tổ chơi oẳn tù xì để quyết định lượt quay sau mỗi câu hỏi. Khi một câu hỏi được đưa ra, đội đầu tiên chọn ra 1 người để quay chiếc nón kì diệu.

+ Nếu quay vào ô mất lượt thì phải nhường lượt chơi cho đội tiếp theo.

Nếu quay vào ô bao nhiêu điểm thì được tính bấy nhiêu khi trả lời đúng câu hỏi. Ngoài ra còn có các ô mất điểm, gấp đôi, chia đôi điểm. Nếu quay vào ô mất điểm hoặc chia đôi điểm, dù trả lời đúng cũng sẽ bị trừ điểm.

Nếu quay vào ô phần thưởng thì sẽ được lựa chọn 1 ô để biết chữ cái ở ô đó.

+ Khi đội chơi trả lời sai hoặc trả lời câu hỏi quá chậm, quyền chơi được nhường cho đội khác.

- + Với mỗi câu trả lời đúng, đội đó được quyền đoán một chữ cái trong hàng chữ.
- + Các đội chơi có thể chọn đoán cả hàng chữ dù các chữ cái chưa hiện ra hết.

Bước 3: Tổ chức trò chơi

GV tổ chức cho HS chơi cho đến khi đoán được cụm từ khóa đã cho.

Bước 4: Tổng kết trò chơi, nêu vấn đề

Sau khi HS đoán được cụm từ khóa, GV nêu vấn đề: *Nguyễn Huệ đã được nhân dân ta gọi là “Anh hùng áo vải”. Theo các con, vì sao nhân dân ta gọi Nguyễn Huệ với tên gọi này?*

Bước 5: Tổ chức thảo luận giải quyết đề

GV có thể cho HS thảo luận nhóm đôi để giải quyết vấn đề (chú ý giới hạn thời gian).

Bước 6: Kết luận

GV mời HS phát biểu ý kiến, sau đó nhận xét và chốt vấn đề: *Nhân dân ta gọi Nguyễn Huệ là “anh hùng áo vải” vì ông là người có xuất thân bình dân, không phải thần tử của triều trước mà lại lập nên nghiệp lớn, đã giúp bình định cuộc nổi loạn đang diễn ra lúc bấy giờ và có công trong công cuộc đánh đuổi giặc ngoại xâm ra khỏi đất nước ta. Đây là một vị anh hùng đáng kính của dân tộc.*

2.3.4 Kết hợp dạy học nêu vấn đề với kỹ thuật sơ đồ tư duy

Sơ đồ tư duy (SĐTD) là một kỹ thuật dạy học hiện đại kết hợp giữa từ ngữ, hình ảnh, đường nét, màu sắc để tóm tắt lại nội dung hoặc hệ thống mạch kiến thức. SĐTD có ưu điểm làm nổi bật những kiến thức trọng tâm, tổng hợp kiến thức một cách ngắn gọn, khoa học, làm điểm tựa dễ dàng cho trí nhớ. Kết hợp dạy học nêu vấn đề với kỹ thuật SĐTD vừa khơi gợi được hứng thú của HS trong tiết học, vừa giúp các em vận dụng sáng tạo tri thức theo cách hiểu của mình để tạo ra sản phẩm học tập, hạn chế cách học máy móc, thụ động.

Kết hợp dạy học nêu vấn đề với kỹ thuật SĐTD có thể tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Chuẩn bị (dẫn dắt vào vấn đề)

Bước 2: Đặt vấn đề

Bước 3: Bộc lộ quan điểm ban đầu về vấn đề

Bước 4: Xác định nội dung kiến thức liên quan và bước đầu hình thành sơ đồ tư duy

Bước 5: Trao đổi, thảo luận và hoàn thành sơ đồ tư duy

Bước 6: Giải quyết vấn đề

Bước 7: Kết luận

Ví dụ khi dạy Bài 14 “Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên” (SGK Lịch sử và Địa lí lớp 4, tr.40 – 42):

Bước 1: Chuẩn bị (Dẫn dắt vào vấn đề)

Mở đầu bài học, GV cho HS xem 1 đoạn video ngắn về sức mạnh của quân Mông Cổ, sau đó mời HS phát biểu cảm nhận về sức mạnh của đội quân này (sử dụng kỹ thuật tia

chóp, mỗi HS nêu một ý kiến)

Bước 2: Đặt vấn đề

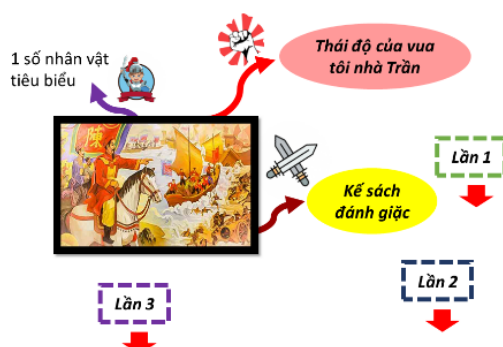
GV đặt vấn đề: Vào thế kỉ XIII, là một đế quốc lớn mạnh, nhưng Mông Cổ vẫn tiếp tục có ý định mở rộng bờ cõi, lăm le xâm lược Đại Việt nước ta lúc bấy giờ. Ba lần bị quân Mông Cổ tràn vào xâm lược, vận mệnh nước ta rơi vào thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Tuy nhiên, quân đội nhà Trần không hề run sợ và cả ba lần đã khiến cho quân giặc thua trận, buộc phải rút lui khỏi bờ cõi nước ta. Là một đất nước nhỏ bé, quân sĩ ít ỏi, vậy sức mạnh đặc biệt nào đã giúp vua tôi nhà Trần chiến thắng? Nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên là gì? Chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học ngày hôm nay.

Bước 3: Bộc lộ quan điểm ban đầu về vấn đề

GV cho HS thử suy nghĩ những nguyên nhân có thể làm cho cuộc kháng chiến của ta giành thắng lợi, sau đó mời phát biểu ý kiến.

Bước 4: Xác định nội dung kiến thức liên quan và bước đầu hình thành sơ đồ tư duy

GV xác định những nội dung kiến thức liên quan để giúp HS giải quyết được vấn đề và trình bày trên sơ đồ tư duy:



Sơ đồ tư duy bài 14. “Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông – Nguyên”

Bước 5: Trao đổi, thảo luận và hoàn thành sơ đồ tư duy

GV hướng dẫn HS từng bước hoàn thiện sơ đồ tư duy dựa trên việc thảo luận nội dung chính.

* *Thái độ của vua tôi nhà Trần*: Yêu cầu HS đọc Sgk đoạn “Thời nhà Trần... giết giặc Mông Cổ” và hỏi: Trước sự xâm lăng của quân Mông Cổ, nhà Trần đã biểu thị thái độ như thế nào? Yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn và trả lời bằng cách hoàn thiện trên sơ đồ tư duy. Lưu ý HS dùng những từ, cụm từ ngắn gọn nhất khi viết, chỉ diễn đạt lại ý, tránh viết cả câu. Sau đó mời đại diện các nhóm trình bày.

* *Kế sách đánh giặc*:

GV giao nhiệm vụ cho HS trước khi xem video: Mỗi HS vừa xem video, vừa hoàn thiện câu hỏi trong phiếu bài tập. Sau khi xem xong video, GV cho thời gian để các nhóm thảo luận, thống nhất ý kiến với nhau và hoàn thiện vào sơ đồ tư duy.

Sau khi hoàn thiện xong sơ đồ tư duy, GV tiếp tục đặt câu hỏi:

Điểm chung trong kế sách đánh giặc của nhà Trần ở cả 3 lần kháng chiến chống quân Mông – Nguyên là gì? Vì sao cả 3 lần vua tôi nhà Trần đều thực hiện kế sách rút lui khỏi kinh thành Thăng Long? Hãy đánh giá kế sách đánh giặc của vua tôi nhà Trần?

HS suy nghĩ và phát biểu ý kiến.

Bước 6: Giải quyết vấn đề

GV nêu lại vấn đề cần giải quyết ở đầu giờ. Mời HS dựa vào sơ đồ và những gì đã thảo luận, suy nghĩ cách giải quyết vấn đề.

Bước 7: Kết luận

GV chốt: Những yếu tố giúp quân ta giành được thắng lợi trước đội quân Mông Cổ lớn mạnh, đó là: Tinh thần yêu nước và quyết tâm đánh giặc ngoại xâm của vua tôi nhà Trần; công cuộc chuẩn bị kháng chiến chu đáo và nhanh chóng; sự đoàn kết toàn dân; đội quân tinh nhuệ, quả cảm, không chịu khuất phục trước quân thù; kế sách đối phó sáng suốt, tài tình; vua tài, tướng giỏi. GV có thể tiếp tục phát triển thêm vấn đề: Vậy sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược cả 3 lần có ý nghĩa gì đối với lịch sử nước nhà? Kết thúc tiết học, GV yêu cầu HS về nhà trang trí sơ đồ tư duy, trong đó được thể hiện tự do về màu sắc, hình ảnh, kiểu chữ... Như vậy, trên cơ sở sơ đồ tư duy, HS hệ thống được kiến thức làm điểm tựa để giải quyết vấn đề, thấy được cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên đã diễn ra thành công vang dội với tinh thần quyết liệt chống giặc của quân và dân nhà Trần, thấy được sự khôn ngoan trong kế sách đối phó với kẻ thù của quân ta và dễ dàng ghi nhớ một số nhân vật lịch sử tiêu biểu gắn với thời đại này như Trần Thủ Độ, Trần Hưng Đạo, Trần Quốc Toản...

2.3.5. Kết hợp dạy học nêu vấn đề với hoạt động trải nghiệm

Thế kỉ XXI phát triển nhanh chóng đòi hỏi giáo dục đào tạo được những con người có năng lực thích nghi với sự thay đổi của môi trường và không ngừng tiếp thu tri thức mới. UNESCO cũng đưa ra quan điểm giáo dục hiện nay là “*Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để tự khẳng định*”. Chương trình giáo dục của Việt Nam hiện nay cũng nắm bắt nhanh chóng quan điểm dạy học tích cực này và đưa hoạt động trải nghiệm vào chương trình. Đây là một cách tiếp cận mới với kết quả đầu ra là năng lực thực tiễn, tiềm năng sáng tạo, tính tích cực, chủ động và tự giác của học sinh trong học tập. Kết hợp dạy học nêu vấn đề với hoạt động trải nghiệm sẽ góp phần thúc đẩy sự hứng thú, tích cực khám phá tri thức của HS và khắc sâu những kiến thức đã học thông qua quá trình chuyển hóa kinh nghiệm.

Kết hợp dạy học nêu vấn đề với hoạt động trải nghiệm có thể tiến hành theo các bước sau:

Bước 1. Đặt vấn đề

Bước 2. Giới thiệu tên hoạt động trải nghiệm

Bước 3 Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và giải quyết vấn đề.

Bước 4. Kết luận vấn đề, đánh giá hoạt động trải nghiệm.

Ví dụ, khi dạy Bài 28: “*Kinh thành Huế*” (SGK Lịch sử và Địa lí lớp 4, tr.67):

Bước 1. Đặt vấn đề

GV có thể cho HS xem một đoạn video ngắn về kinh thành Huế, sau đó kết nối vào vấn đề: “*Các con ạ, kinh thành Huế là một trong những địa điểm du lịch hấp dẫn du khách khi tới Huế. Không những vậy, Huế còn là một di tích lịch sử rất nổi tiếng. Sau khi lật đổ triều đại Tây Sơn, nhà Nguyễn được thành lập và chọn Huế làm kinh đô. Nhà Nguyễn đã xây dựng Huế thành một kinh thành độc đáo bên bờ sông Hương. Vào năm 1993, kinh thành Huế được UNESCO công nhận là Di sản Văn hóa thế giới. Vậy kinh thành Huế có gì đặc biệt? Vì sao nơi đây lại được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới? Để giải quyết vấn đề này, chúng ta cùng tìm hiểu qua bài học hôm nay*”.

Bước 2. Giới thiệu tên hoạt động trải nghiệm

Vì mục tiêu cuối tiết học hướng tới là xây dựng một buổi triển lãm về kinh thành Huế, GV có thể đặt tên cho hoạt động trải nghiệm: *Triển lãm “Kinh thành Huế - vẻ đẹp vượt thời gian”*.

Bước 3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và giải quyết vấn đề

- GV gợi ý cho HS giải quyết vấn đề:

Trước hết, cần tìm kiếm thông tin trên mạng các tiêu chí để được lựa chọn làm Di sản văn hóa thế giới. Sau đó, tìm hiểu các thông tin sưu tầm được về kinh thành Huế. Từ đó suy luận kinh thành Huế đáp ứng tiêu chí nào trong những tiêu chí trên để được chọn làm Di sản văn hóa thế giới và đưa ra kết luận. GV có thể đưa ra một số trang web và từ khóa gợi ý để HS tìm hiểu thông tin dưới sự hỗ trợ của phụ huynh. Lưu ý HS tìm đọc những đoạn thông tin ngắn, không lan man để phù hợp với nhận thức lứa tuổi. GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 8-10 HS, có chỉ định nhóm trưởng để giao việc cụ thể cho các thành viên trong nhóm. Mỗi nhóm sẽ bốc thăm, lựa chọn hình thức trình bày sản phẩm trong buổi triển lãm: tập san, lịch để bàn, khung tranh triển lãm và trang trí ảnh trên bảng tin của lớp.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm: Khai mạc buổi triển lãm, GV chọn 1 hoặc 2 video đặc sắc HS sưu tầm được về kinh thành Huế cho cả lớp xem. Sau đó, GV hướng dẫn HS cử các đại diện luân phiên nhau thuyết minh về triển lãm đến người xem, đồng thời giải thích vì sao kinh thành Huế lại được UNESCO chọn làm Di sản Văn hóa thế giới.

Bước 4. Kết luận vấn đề, đánh giá hoạt động trải nghiệm

GV tổng kết những gì đã làm được trong hoạt động trải nghiệm, tổng kết kiến thức và cho HS tự đánh giá kết quả hoạt động, nhóm trưởng đánh giá kết quả hoạt động của từng thành viên. Sau đó, GV đánh giá kết quả của nhóm dựa trên sản phẩm và báo cáo của các nhóm đã thực hiện và kết luận.

3. KẾT LUẬN

Trước sự phát triển không ngừng của khoa học công nghệ, đòi hỏi phải đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học hướng đến người học. Một trong các phương pháp đó chính là dạy học nêu vấn đề. Sử dụng phương pháp này có nhiều ưu thế và đem lại hiệu quả cao trong

dạy học, đặc biệt là dạy học lịch sử. Nó có thể tạo được sự hào hứng tham gia của HS và kích thích tư duy phản biện, tiếng nói cá nhân của chính các em về một vấn đề lịch sử. Vì vậy, việc GV sử dụng phương pháp giải quyết vấn đề hợp lý trong dạy học lịch sử sẽ có tác dụng thiết thực, là việc làm cần thiết góp phần nâng cao hiệu quả bài học, tạo hứng thú cho HS trong học tập bộ môn, giúp cho các em biết cách lắng nghe tích cực và tiếp nhận quan điểm của phía khác. Tuy nhiên, để đưa lại hiệu quả cao, đòi hỏi người dạy phải căn cứ vào đặc trưng từng loại bài, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp dạy học để xây dựng các tình huống có vấn đề có tỉ lệ hợp lý giữa cái chưa biết và cái đã biết phù hợp với khả năng của HS. Để vận dụng dạy học giải quyết vấn đề một cách hiệu quả, phát huy tốt nhất tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS, nâng cao hiệu quả bài học lịch sử cần tới sự cố gắng, tích cực hưởng ứng từ phía cả phía nhà trường – giáo viên – học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. I.Ia.Lecne (1977), *Dạy học nêu vấn đề*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
2. Phan Ngọc Liên (2009), *Phương pháp dạy học lịch sử*, tập 1, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
3. N. G Đairi (1980), *Chuẩn bị giờ học như thế nào*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
4. Nguyễn Thị Thán (2013), *Giáo trình Phương pháp dạy học các môn học tự nhiên và xã hội*, Nxb. ĐH Sư phạm, Hà Nội.
5. Phạm Hồng Tung (2020), *Hướng dẫn dạy học môn Lịch sử và Địa lí Tiểu học theo chương trình giáo dục phổ thông mới*, Nxb. ĐH Sư phạm, Hà Nội.
6. V.Ôkôn (1976), *Những cơ sở của dạy học nêu vấn đề*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
7. Nghiêm Đình Vỳ, Lê Thông (2019), *Dạy học phát triển năng lực môn Lịch sử và Địa lí Tiểu học*, Nxb. ĐH Sư phạm, Hà Nội.

USING PROBLEM-BASED TEACHING IN HISTORY CURRICULUM FOR 4th GRADE IN PRIMARY SCHOOLS

Abstract: *Using problem-based teaching in History class is familiar for many teachers, but it seems not easy for them to use this method effectively to improve the excitement and promotion of students' active awareness. Stemming from the practical requirements of improving the quality of teaching in general and the 4th grade History curriculum in primary schools in particular, using problem-based teaching methods effectively in teaching History becomes necessary. This article would like to share some measures to improve the effectiveness of using problem-based teaching methods in teaching 4th grade History in primary schools.*

Keywords: *Problem-based teaching, history, grade 4, improve teaching quality, primary school.*